TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HS-ST
Ngày 10 – 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nam Bình.;

Ông Trương Công Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:78/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn Đ, sinh ngày 11/4/1980 tại tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: Thôn 5, xã V, huyện X, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Đỗ Văn T (là thương binh hạng 2/4) và bà Nguyễn Thị S.

Có vợ là Trần Thị T1 (Đã Ly hôn), có 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án; tiền sự: Không

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số 108 ngày 12/8/20210 của Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, phạt Đỗ Văn Đ 300.000 Đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã nộp xong tiền phạt ngày 16/8/2010.

- Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số: 2168/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đối với Đỗ Văn Đ, thời hạn 24 tháng do nhiều lần trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 31/10/2013.

- Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số: 2907/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đối với Đỗ Văn Đ, thời hạn 24 tháng do nhiều lần trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 24/11/2015.

- Bản án số 23/2016/HSST ngày 27/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt 04 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2016, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/9/2016.

Bị tạm giữ từ ngày 26/4/2022 đến ngày 29/4/2022 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Ông Lê Xuân T1, sinh năm 1962, cư trú tại số nhà 10, tổ 15, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

+ Anh Trần Văn T2, sinh năm 1989, cư trú tại thôn T, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/4/2022, tại khu vực số nhà 02, đường Đốc Đen, tổ 04, phường Trần lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Đỗ Văn Đ bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Trước sự chứng kiến của hai người chứng kiến, Đ đã tự giác đưa từ lòng bàn tay trái của Đ giao nộp cho tổ công tác 02 gói ma túy được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Đ khai nhận 02 gói ma túy là loại Hêrôin vừa mua của một người nữ giới khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực đường Trần Lãm, tổ 14, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 Đ để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra người bị cáo, thu tại túi quần bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh.

Tại bản Kết luận giám định số: 138/KL-KTHS(MT) ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định quản lý của Đỗ Văn Đ là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1555 gam *(Không phẩy một nghìn năm trăm năm mươi lăm gam)*.

Tại bản cáo trạng số 93/CT – VKSTPTB ngày 22/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đỗ Văn Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như cáo trạng mô tả. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Văn Đ như cáo trạng và đề nghị Hội Đ xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2022, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Đỗ Văn Đ hoàn trả sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đ ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không tranh luận về hình phạt cũng như các vấn đề khác.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/4/2022, tại khu vực số nhà 02, đường Đốc Đen, tổ 04, phường Trần lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Đỗ Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,1555 gam *(Không phẩy một nghìn năm trăm năm mươi lăm gam)* ma túy, loại Heroine (Hêrôin) để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây tác hại xấu đến xã hội. Bị cáo nhận thức được hậu quả

của hành vi do mình thực hiện nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân nên vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo Đỗ Văn Đ đã phạm vào tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự*: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...".

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Đỗ Văn Đ về tội*: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân xấu nhưng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo khai báo thành khẩn; có bố đẻ là thương binh hạng 2/4 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu Đ đến năm trăm triệu Đ, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm"*, xét bị cáo Đ làm công việc tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy tịch thu của Đỗ Văn Đ hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, Đỗ Văn Đ khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực đường Trần Lãm, tổ 14, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý. Đối với người đàn ông lái xe ôm chở Đ đến khu vực trên để mua ma túy, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ, Đ cũng không nói cho người này biết mục đích đi mua ma túy của Đ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46; 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 26/4/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Đỗ Văn Đ còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số: 138/KL-KTHS(MT) ngày 27/4/2022, mẫu vật hoàn trả sau giám định, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Trả lại bị cáo Đỗ Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ.

(Vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 22/6/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Đ phải nộp 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo**:** Bị cáo Đỗ Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10 tháng 8 năm 2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND TP. Thái Bình;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP. Thái Bình;*
- *Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;*
- *Nhà tạm giữ CATP Thái Bình/Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hiền

HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Thị Thu Hiền